

Số: 45/2025/QĐST-DS

Hà Nội, ngày 21 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều: 90, 91, 95 và 98 Luật các tổ chức tín dụng;
Căn cứ Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 344/2025/TLST-DS ngày 19 tháng 5 năm 2025 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần S; Địa chỉ trụ sở chính: 266-268 đường N, phường X, thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: ông Phan A – sinh năm 1980, Căn cước công dân số 0240800xxxxx (theo Giấy ủy quyền số 3815/2024/GUQ-PC ngày 10/12/2024 của bà Nguyễn Đức Thạch D ủy quyền cho Công ty TNHH MTV Q và Giấy ủy quyền số 2907/2025/UQ-TGD ngày 06/5/2025 của Công ty TNHH MTV Q ủy quyền cho ông Phan A).

- **Bị đơn:** Ông Ngô Tiến K - sinh năm 1982; Căn cước công dân số 0010820xxxxx cấp ngày 20/5/2023; Địa chỉ cư trú: số 35 ngõ 2, phố P, phường K, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngày 24/4/2015, ông Ngô Tiến K có ký với Ngân hàng Thương mại cổ phần S bản Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng– các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của ông Ngô Tiến K, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng số thẻ 472075 – 7152 có hạn mức sử dụng là 50.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân.

Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, ông K đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 2.397.003.913 đồng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông K đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 2.386.693.002 đồng (thứ tự thanh toán áp dụng theo điều 20 của bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng, kể từ ngày chuyển nợ quá hạn sẽ thanh toán theo thứ tự gốc trước, lãi sau).

Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông K vẫn không có khả năng trả nợ. Do ông K vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), ngày 01/4/2023 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 23 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Lãi suất quá hạn: $(2,766\% \times 150\%) = 4,149\%/tháng$.

Tính đến ngày 10/7/2025, ông K còn nợ các khoản sau: nợ gốc: 49.845.208 đồng; lãi quá hạn: 57.437.720 đồng; tổng cộng: 107.282.928 đồng (một trăm linh bảy triệu, hai trăm tám mươi hai nghìn, chín trăm hai mươi tám đồng).

Vì vậy, các đương sự tự nguyện thỏa thuận ông Ngô Tiến K phải trả ngay cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S tổng số tiền tạm tính đến ngày 10/7/2025 là 107.282.928 đồng (một trăm linh bảy triệu, hai trăm tám mươi hai nghìn, chín trăm hai mươi tám đồng), bao gồm: nợ gốc: 49.845.208 đồng, lãi quá hạn: 57.437.720 đồng.

Kể từ ngày 11/7/2025 cho đến khi ông Ngô Tiến K trả hết số tiền nợ gốc nêu trên, ông K còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về án phí: Ghi nhận sự thỏa thuận của các bên về việc ông Ngô Tiến K có trách nhiệm nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.682.000 (hai triệu, sáu trăm tám mươi hai nghìn) đồng (chưa nộp).

Hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền 2.100.000 (hai triệu một trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0026523 ngày 12/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Lệ Quyên